

DANH SÁCH MÔN HỌC BỊ HỦY - HỌC KỲ 2 (2016 - 2017)_ĐỢT 1

TT	Mã LHP	Tên HP	Loại HP	Số TC	Mã Lớp	SiSoĐK	Mã CBGD	Tên CBGD
1	EHQT130137_10CLC	Anh văn 1	LT	3	16147CLS	0	0222	Hoa
2	EHQT130137_13CLC	Anh văn 1	LT	3	16150CLS	1	0509	Hằng
3	EHQT130137_14CLC	Anh văn 1	LT	3	16151CLS	1	0404	Vân
4	EHQT130137_03CLC	Anh văn 1	LT	3	16125CLS	2	0709	Trang
5	EHQT130137_15CLC	Anh văn 1	LT	3	16109CLS	2	0404	Vân
6	EHQT130137_04CLC	Anh văn 1	LT	3	16141CLS	4	0709	Trang
7	EHQT130137_12CLC	Anh văn 1	LT	3	16149CLS	7	0509	Hằng
8	EHQT230437_03CLC	Anh văn 4	LT	3	15110CL5, 15141CL1	1	1643	Thao
9	EHQT230437_07CLC	Anh văn 4	LT	3	15143CL1, 15143CL2	2	1643	Thao
10	EHQT230437_12CLC	Anh văn 4	LT	3	15147CL1, 15147CL2	2	9001	Mỹ
11	EHQT230437_09CLC	Anh văn 4	LT	3	15144CL2, 15144CL3	5	1191	Thu
12	EHQT230437_10CLC	Anh văn 4	LT	3	15146CL1, 15146CL2	7	1191	Thu

13	CADM230320_15CLC	Đồ họa kỹ thuật trên máy tính (CAD) Auto CAD căn bản	LT	3	15124CL1	9	0346	Hải
14	TMMP230220_16CLC	Nguyên lý - Chi tiết máy	LT	3	15143CL1	1	4720	Phúc
15	CAED230220_15CLAV	Thiết kế kỹ thuật cơ bản (2+1)	LT	3	16143CLS	0	0911	CHEO NG
16	ENME320124_02CLAV	Anh văn chuyên ngành cơ khí (CN, CN-KTCK)	LT	2	13143CLS	5	0911	CHEO NG
17	ENME320124_18CLC	Anh văn chuyên ngành cơ khí (CN, CN-KTCK)	LT	2	14146CL2	7	9952	Dương
18	TOMT220225_07CLC	Dụng sai-Kỹ thuật đo	LT	2	15143CL3	8	9147	Trung
19	DACO430664_04CLC	Kỹ thuật truyền số liệu	LT	3	15141CL2	7	2204	Lâm
20	SISY330164_09CLC	Tín hiệu và hệ thống	LT	3	15142CL4	6	2206	Thành
21	WIPR240579_08CLC	Lập trình trên Windows	LT	4	15110CL5	4	0133	Vinh
22	NEES340380_01CLC	Mạng máy tính căn bản	LT	4	15110CL1	6	1138	Vân
23	OPSY340280_05CLC	Hệ điều hành	LT	4	15110CL5	3	1644	Sơn
24	ACSY330346_19CLC	Hệ thống điều khiển tự động	LT	3	15151CL2	4	1188	Thuyền
25	ELEE220144_04CLC	Kỹ thuật điện	LT	2	15116CL1	0	2205	Lợi
26	ELEE220144_06CLC	Kỹ thuật điện	LT	2	16116CL1	1	2205	Lợi

27	ELEE220144_05CLC	Kỹ thuật điện	LT	2	15116CL2	2	1207	Hoàng
28	GISM134910_02CLC	Hệ thống thông tin địa lý GIS	LT	3	14150CLC	1	0268	Trang
29	IAUP125710_02CLC	Kiến thức công nghiệp và qui hoạch đô thị	LT	2	14150CLC	0	0787	Lực
30	ICEP330330_10CLC	Nguyên lý Động cơ đốt trong	LT	3	15145CL6	5	9277	Trạng
31	AMIC320133_12CLC	Vi điều khiển ứng dụng	LT	2	15145CL6	5	1872	Hiếu
32	PNHY330529_08CLC	Công nghệ thuỷ lực và khí nén	LT	3	15144CL2	2	1098	Thịnh
33	PNHY330529_09CLC	Công nghệ thuỷ lực và khí nén	LT	3	15144CL3	4	1098	Thịnh